

Số:537 /BC-UBND

Bắc Bình, ngày 29 tháng 11 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện kế hoạch Kinh tế - Xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2020**

#### **PHẦN THỨ NHẤT**

### **Tình hình thực hiện kế hoạch Kinh tế - Xã hội năm 2019**

Thực hiện Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2019 và các Kế hoạch có liên quan. UBND huyện ban hành Quyết định số 8585/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2019; Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 về việc giao nhiệm vụ năm 2019 cho UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, ban ngành thuộc huyện.

UBND huyện Bắc Bình báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2019 như sau:

*\* Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2019:*

1. Tổng sản lượng lương thực: 227.459 tấn/227.450 tấn, đạt 100,01% kế hoạch; tăng so với năm 2018 là 10.204 tấn;
2. Tổng thu ngân sách: 250.000 triệu đồng, đạt 208,33% dự toán huyện giao (120.000 triệu đồng);
3. Trồng rừng: 1.050 ha/1.050 ha, đạt 100,00% kế hoạch;
4. Cấp Giấy CNQSDĐ: 610,58 ha/600 ha, đạt 101,76% kế hoạch;
5. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 551 người/540 người, đạt 102% kế hoạch;
6. Giải quyết việc làm: 2.965/2.400 lao động, đạt 123,54% kế hoạch;
7. Tỷ lệ giảm hộ nghèo: 0,94% (293/311 hộ) (Kế hoạch 01%);
8. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 78,12% (Kế hoạch 78,12%, UBND tỉnh điều chỉnh);
9. Tỷ lệ giảm sinh: 0,03% (Kế hoạch 0,03%);
10. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi: 7,22% (kế hoạch 7,3%);
11. Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 99,9% (kế hoạch 99,9%);
12. Tỷ lệ hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh trong khu dân cư: 99,9% (Kế hoạch 99,8%);
13. Tỷ lệ hộ có diện thấp sáng: 99,9% (Kế hoạch 99,8%);
14. Tuyển quân: 154/154 quân, đạt 100% chỉ tiêu giao.

## **I. Về phát triển Kinh tế - Xã hội:**

### **1. Lĩnh vực Nông nghiệp và Nông thôn:**

- Về sản xuất nông nghiệp: Từ đầu năm đến nay, tình hình thời tiết diễn biến có phần thuận lợi hơn so với năm 2018, diện tích gieo trồng cây hàng năm, cây lương thực,... tăng so với năm 2018. Tổng diện tích gieo trồng toàn huyện được 61.569 ha/60.579 ha, đạt 101,63% so với kế hoạch, tổng sản lượng lương thực ước đạt 227.459 tấn/227.450 tấn, đạt 100% so với kế hoạch huyện giao. Các loại cây trồng khác: cây thực phẩm, cây công nghiệp ngắn ngày, cây lâu năm tiếp tục phát triển ổn định.

Từng bước thực hiện tái cơ cấu ngành trồng trọt theo hướng đảm bảo chất lượng, nâng cao giá trị gia tăng. Các cây trồng lợi thế tiếp tục phát triển, diện tích cây Thanh long 6.424 ha/6.424 ha, đạt 100% kế hoạch, trong đó diện tích trồng mới là 87 ha; diện tích cây bắp 4.055 ha/3.640 ha, đạt 111,40% so với kế hoạch. Một số cây trồng mới tiếp tục được phát triển như: rau các loại 1.176 ha/1.176 ha, đạt 100%, sen 82 ha/82 ha, đạt 100,00%, diện tích trồng cỏ 347 ha/347 ha, đạt 100%. Tiếp tục ổn định và tăng hợp lý diện tích cây dừa lấy hạt, đậu các loại, cây mè, cây sen và rau. Đồng thời giảm từng bước và cải tạo diện tích các loại cây trồng như: cây mì, cây mía, cây điều ... một số diện tích cây ăn quả khác.

- Thủy lợi: Tiếp tục làm tốt công tác điều tiết với diện tích 30.500 ha/30.500 ha, đạt 100,00% kế hoạch, phân phối hợp lý nên đảm bảo được nguồn nước tưới phục vụ sản xuất, sinh hoạt và phục vụ chăn nuôi.

- Chăn nuôi: Tiếp tục ổn định quy mô và chất lượng tổng đàn, đến nay đàn trâu, bò 62.000 con/62.860 con, đạt 98,63% kế hoạch; đàn heo 62.800 con/59.450 con, đạt 105,63% kế hoạch; đàn dê - cừu 20.000 con/22.850 con, đạt 87,53% kế hoạch; gia cầm 780.000 con/765.000 con, đạt 101,96% kế hoạch, diện tích nuôi đông 10 ha/35,2 ha, đạt 28,41%, hiện nay trên địa bàn huyện có 280 cơ sở dẫn dụ nuôi chim yến. Công tác phòng chống dịch bệnh trên gia súc gia cầm được thực hiện thường xuyên, đồng thời triển khai tiêm phòng các bệnh trên gia súc, gia cầm theo định kỳ đạt kế hoạch và không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn huyện. Sản lượng khai thác hải sản đạt 910 tấn/900 tấn, đạt 101,11% kế hoạch, diện tích nuôi trồng thủy sản được duy trì phát triển ổn định 98,3 ha/98,3 ha, đạt 100% kế hoạch.

- Lâm nghiệp: Thực hiện công tác trồng rừng được 1.050 ha/1.050 ha, đạt 100% kế hoạch. Tổng diện tích giao khoán bảo vệ rừng được 41.469/41.469 ha/949 hộ, đạt 100,00% so với kế hoạch. Công tác tuyên truyền quản lý bảo vệ rừng được quan tâm thực hiện, phổ biến Luật Lâm nghiệp năm 2019 cho 130 người (cấp huyện và xã), tuyên truyền phổ biến pháp luật về QLBR trong cộng đồng dân cư 02 xã Phan Lâm và Phan Tiến cho 182 lượt người tham dự; tuyên truyền phổ biến quy định về BVR-PCCCR tại 06 xã trọng điểm với 535 lượt người tham dự; ký cam kết với 08/11 chủ xe hoán cải tại xã Ninh Loan và xã Đà Loan - huyện Đức Trọng. Trong năm xử lý hành chính về quản lý bảo vệ rừng 58 vụ (so với năm 2018 giảm 30 vụ); về xử lý hình sự: khởi tố 01 vụ hủy hoại rừng thuộc lâm phạm Ban QLRRPH Cà Giây (tăng 01 vụ so với năm 2018).

Sau khi củng cố, chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012, tính đến nay trên địa bàn huyện có 21 HTX/NN và 02 quỹ tín dụng, trong đó: 08 HTX/NN chuyển đổi hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012, 13 HTX/NN thành lập mới và 02 quỹ tín dụng Chợ Lầu và Phan Rí Thành.

- Về Công tác xây dựng Nông thôn mới: Tập trung đẩy mạnh phong trào “Chung sức chung lòng xây dựng nông thôn mới”, đặc biệt chú trọng duy trì và nâng chuẩn 06 xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới (Phan Rí Thành, Hồng Thái, Hải Ninh và Phan Thanh, Phan Hiệp, Phan Hòa); phấn đấu thực hiện đạt 32 tiêu chí/40 tiêu chí, đạt 85,36 % KH huyện giao và 32 tiêu chí/22 tiêu chí, đạt 145,83% KH tỉnh giao; trong năm xã điểm Hòa Thắng được tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, lũy kế đến nay trên địa bàn huyện có 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

## **2. Về công tác Dân tộc, Tôn giáo:**

Đối với công tác dân tộc và chính sách dân tộc, kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng được triển khai khá đồng bộ trên các lĩnh vực, cụ thể: công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức và sự phối hợp với các phòng, ban địa phương có nhiều chuyển biến tích cực từ đó các chế độ, chính sách đối với đồng bào vùng DTTS, miền núi được triển khai kịp thời đảm bảo đúng đối tượng, đúng địa bàn như: Chương trình 135, chính sách người có uy tín, chính sách cấp ấn phẩm tạp chí, Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg, chế độ học sinh và chính sách đầu tư ứng trước, trợ cước, trợ giá vận chuyên, cung ứng hàng hóa phục vụ sản xuất cho đồng bào DTTS.

Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng vùng đồng DTTS cơ bản ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc được cải thiện và nâng lên.

Tiếp tục quan tâm, triển khai đầy đủ, kịp thời các chương trình, Quyết định của Trung ương, của tỉnh đối với các hộ vùng đồng bào dân tộc. Thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nâng dần chất lượng cuộc sống của đồng bào vùng sâu, vùng cao.

Kịp thời giải quyết các sự vụ, sự việc phát sinh trong các nội dung hoạt động tôn giáo đảm bảo đúng quy định pháp luật.

## **3. Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp:**

- Tiếp tục mời gọi đầu tư hạ tầng vào Cụm công nghiệp Hải Ninh, tại xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Thực hiện Chương trình hành động số 49-CTr/TU ngày 24/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII) về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Hoạt động sản xuất chế biến được duy trì và có bước phát triển. Trong đó kết quả một số sản phẩm chủ yếu đạt được trong năm, như: xay xát lương thực 75.000 tấn/74.200 tấn, đạt 101,1%; chế biến hạt dưa - đậu phụng 1.600 tấn/1.600 tấn, đạt 100,00%; sản xuất nước mắm 620.000 lít/620.000 lít; nước đá cây 21.000 tấn/20.700 tấn; đạt 101,4%, sản xuất bánh mì 7.000.000 sản phẩm/6.600.000 sản phẩm, đạt 106,1%; sản xuất gạch 95.000.000

viên/95.000.0000 viên, đạt 100%,... Đồng thời tập trung quản lý việc khai thác đá, cát, sỏi bồi nền,... hạn chế cơ bản tình trạng khai thác tràn lan không theo quy hoạch. Tiếp tục phát triển ngành cơ khí và dịch vụ sửa chữa phục vụ lĩnh vực nông nghiệp.

- Tập trung phát triển và mở rộng mạng lưới điện nông thôn, đô thị, qua đó nâng tổng tỷ lệ hộ sử dụng điện lên 99,99%, tăng 0,2% so với năm 2018; tiếp tục quan tâm đầu tư mạng lưới điện phục vụ sản xuất nông nghiệp. Nâng cao từng bước chất lượng cung cấp điện, bảo đảm an toàn cho người và thiết bị. Đặc biệt, các dự án Điện Mặt trời đã đầu tư hoàn thành và phát điện thương mại. Tính đến nay, trên địa bàn huyện có 9 dự án Điện Mặt trời được UBND Tỉnh quyết định chủ trương đầu tư với tổng công suất là: 534,72 MWp; tổng mức đầu tư là: 13.668 tỷ đồng; diện tích chiếm đất: 687,33 ha. Trong đó, đến 30/6/2019 sẽ có 6 dự án Điện Mặt trời phát điện thương mại với tổng công suất 423,72 MWp; tổng mức đầu tư là 10.929 tỷ đồng; diện tích chiếm đất 554,53 ha, hiện nay đang hoạt động ổn định.

#### **4. Thương mại, Dịch vụ:**

Hoạt động thương mại trong toàn huyện diễn ra thông suốt, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân, kể cả khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa. Công tác phối hợp kiểm tra, kiểm soát thị trường được duy trì thường xuyên, giá cả hàng hóa nhìn chung ổn định. Triển khai đầu tư xây dựng mới chợ Hải Ninh và tiếp tục hoàn chỉnh thủ tục đầu tư để triển khai xây dựng chợ Bình Tân.

Hoạt động du lịch tiếp tục được quan tâm; việc quảng bá hình ảnh, danh lam thắng cảnh để thu hút du khách và các nhà đầu tư, các hoạt động về an ninh, vệ sinh môi trường được đảm bảo trật tự phục vụ khách du lịch tiếp tục được tăng cường. Điểm du lịch Bàu Trắng đang hoạt động hiệu quả, tiếp tục thu hút khách du lịch trong và ngoài nước, trong năm 2019 đón được 210.000 lượt khách, trong đó khách nước ngoài chiếm 40%, chủ yếu là Thái Lan, Trung Quốc, Nhật, Hàn Quốc, trong nước chiếm 60%. Hệ thống bus chính viễn thông tiếp tục phát triển mạnh. Hoạt động vận tải đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và đi lại của nhân dân trên địa bàn.

Tiếp tục kiến nghị, đôn đốc chủ dự án du lịch để triển khai các dự án tại xã Hòa Thắng, Hồng Phong; rà soát các dự án triển khai và chưa triển khai để kịp thời báo cáo, kiến nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

#### **5. Lĩnh vực Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Bồi thường giải tỏa:**

Thực hiện rà soát lại toàn bộ các quy hoạch ngành và lĩnh vực. Nâng cao chất lượng quy hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo đảm hiệu quả tổng thể và tính hệ thống - nhất là mạng lưới giao thông, thủy lợi, điện, nước, giáo dục, y tế, thông tin truyền thông. Huy động tối đa các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Tập trung thực hiện đạt kết quả kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh và huyện giai đoạn 2016-2020. Làm tốt việc phân bổ và quản lý sử dụng vốn trong xây dựng cơ bản, ưu tiên trước hết cho các công trình trọng điểm, bức xúc, công trình đang thi công dở dang để hoàn thành đưa vào khai thác, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán. Khuyến khích và tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân đầu tư phát triển hạ tầng, các ngành nghề, các sản phẩm

lợi thế và có tiềm năng phát triển của địa phương. Quan tâm đúng mức phong trào nhà nước và nhân dân cùng làm; nhất là nhà nước hỗ trợ để xây dựng, chỉnh trang thôn, khu phố, làm thủy lợi nhỏ, giao thông nông thôn.

Công tác quản lý quy hoạch xây dựng được quan tâm thực hiện; kiểm tra đầu tư xây dựng được tăng cường, nhằm chống thất thoát, lãng phí; trật tự xây dựng đã có bước chuyển biến; tình trạng xây dựng sai phép, trái phép có giảm.

Tổng các nguồn vốn xây dựng cơ bản giao cho huyện làm chủ đầu tư là 201.274 triệu đồng (trong đó, tỉnh phân khai: 73.530 triệu đồng; huyện phân khai: 127.744 triệu đồng), gồm: Thanh toán nợ các công trình hoàn thành: 32.628 triệu đồng, thanh toán các công trình chuyển tiếp và xây mới: 168.646 triệu đồng. Kết quả thực hiện: Tổng giá trị khối lượng ước thực hiện năm 2019 là 165.236/127.744 triệu đồng, đạt 129,35% kế hoạch; giải ngân 193.869/201.274 triệu đồng, đạt 96,32% kế hoạch, trong đó thanh toán nợ là 28.223/32.628 triệu đồng, đạt 86,50% kế hoạch. Nhìn chung, tiến độ thực hiện khối lượng xây dựng đạt tương đối cao (129,35% kế hoạch), tiến độ giải ngân cơ bản đáp ứng theo yêu cầu tiến độ thực hiện và kế hoạch vốn được giao (96,32% kế hoạch); nhất là các công trình thanh toán nợ và công trình chuyển tiếp. Công trình mới được tập trung hoàn chỉnh hồ sơ và đẩy nhanh tiến độ thi công, nhất là các công trình xây dựng để đạt chuẩn nông thôn mới đối với xã Hòa Thắng, Sông Lũy và các công trình bức xúc. Công tác quản lý đầu tư XDCCB được triển khai thực hiện đảm bảo đúng trình tự thủ tục đầu tư, chất lượng công trình đúng theo quy định và phát huy được hiệu quả sử dụng. Các dự án, công trình xây dựng được phê duyệt phù hợp với quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết của từng ngành, lĩnh vực. Công tác quyết toán được đẩy nhanh, năm 2019 đã quyết toán 77 công trình (trong đó có 33 công trình GTNT).

Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2019 được 610,58 ha/600 ha, đạt 101,76% kế hoạch; trong đó: đất sản xuất nông nghiệp 605,58 ha, đất ở nông thôn 4,5 ha, đất ở đô thị 0,5 ha.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, xử phạt vi phạm hành chính và xử lý cơ bản các vấn đề tồn tại trên lĩnh vực đất đai; tập trung chỉ đạo xử lý các trường hợp lấn, chiếm đất dọc tuyến đường Hòa Thắng - Hòa Phú, Quốc lộ 28B ...

Tập trung công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ môi trường. Tăng cường các biện pháp nhằm chủ động ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, khắc phục tình trạng suy thoái và cải thiện chất lượng môi trường; nhất là các khu, cụm công nghiệp, du lịch, thị trấn và một số vùng nông thôn, các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm và xử lý nghiêm các vi phạm. Thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ và đẩy mạnh phát triển rừng, trồng cây xanh để góp phần cải thiện môi trường.

Tập trung chỉ đạo xử lý các trường hợp vi phạm trên lĩnh vực khoáng sản, qua đó xử lý có hiệu quả việc khai thác khoáng sản trái phép tại Lương Sơn, Sông Bình và một số địa phương mà báo chí đã phản ánh; tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các ngành, địa phương và người đứng đầu trong việc để

xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm. Trong năm đã lập hồ xử lý 178 trường hợp vi phạm về hoạt động khoáng sản, phạt với số tiền 905.000.000 đồng; phối hợp với huyện Hàm Thuận Bắc sửa chữa và gia cố trạm barie tại khu vực Núi Éch, Núi Rẽ giáp ranh xã Bình Tân với xã Hồng Liêm và xã Thuận Hòa đến nay tình hình đã ổn định. Trên địa bàn huyện có 03 mỏ khoáng sản (cát xây dựng, cát bồi nền) tại Bình Tân, Lương Sơn được thông báo trúng đấu giá quyền khai thác. Tập trung thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, giải quyết các vướng mắc, tồn tại trong quá trình bồi thường các dự án. Phê duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng với tổng số tiền trên 200 tỷ đồng.

## **6. Tài chính - Tín dụng**

Công tác thu ngân sách nhà nước luôn được tập trung của cả hệ thống chính trị các cấp. Ước thu ngân sách năm 2019 đạt 250.000 triệu/120.000 kế hoạch, đạt 208,33% dự toán huyện giao. Công tác quản lý, khai thác nguồn thu được chặt chẽ hơn; quản lý tốt các nguồn thu phát sinh theo thời vụ và huy động kịp thời vào ngân sách nhà nước. Tập trung khai thác nguồn thu, qua đó một số nguồn thu vượt cao như: tiền sử dụng đất 79.000 triệu/30.000 triệu, đạt 263,33% kế hoạch; tiền thuê đất 23.000 triệu/6.000 triệu, đạt 383,33% kế hoạch. Công tác quản lý điều hành ngân sách có nhiều cố gắng, đảm bảo được chi thường xuyên, các chính sách an sinh xã hội và chi cho đầu tư phát triển; giải quyết cơ bản kịp thời các khoản chi phát sinh bức thiết trong chỉ đạo điều hành của huyện. Thực hiện tốt các chủ trương điều hành của Chính phủ về công tác tài chính - ngân sách. Nâng cao được hiệu quả và tính công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách.

Hoạt động tín dụng, tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn, mở rộng tín dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện tốt các chương trình tín dụng theo quy định. Hoạt động Quỹ tín dụng Phan Rí Thành và Chợ Lầu tiếp tục duy trì ổn định, góp phần đáp ứng nguồn vốn vay phục vụ sản xuất cho nhân dân.

## **7. Giáo dục và Đào tạo**

Chất lượng giáo dục tiếp tục được duy trì và có chuyên biến tiến bộ; kết quả năm học 2018-2019 có 28.603/28.932 học sinh lên lớp, tỷ lệ 98,86%; 329/28.932 học sinh lưu ban, tỉ lệ 1,14%; Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 2.197/2.197 đạt tỉ lệ 100%, học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở 1.638/1.640 đạt tỉ lệ 99,87%, học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông 790/794 đạt tỉ lệ 99,67%.

Năm học 2019-2020, đầu năm học có tổng số học sinh ra lớp là 30.290 học sinh. Trong đó, Mầm non - Mẫu giáo: 6.469 học sinh; Tiểu học: 12.227 học sinh; Trung học cơ sở: 2.817 học sinh và Trung học phổ thông: 7.894 học sinh.

Hệ thống trường, lớp tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng, kiên cố hóa; duy trì và giữ vững đạt chuẩn quốc gia 25/68 trường (đang xét công nhận 04 trường); duy trì về phổ cập giáo dục tiểu học xóa mù chữ 18/18 xã, thị trấn.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, 7; trong năm đã thực hiện sáp nhập 09 đơn vị trường học thành 04 đơn vị; hiện nay trên địa bàn huyện có 68 đơn vị trường học.

Phát triển đa dạng các hình thức giáo dục và đào tạo; đảm bảo cho số học sinh không đủ điều kiện học phổ thông và người lớn tuổi được tiếp tục đi học và đào tạo nghề tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện và các Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn, nhất là đào tạo nghề phổ thông. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nghề phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của đối tượng lao động, theo nhu cầu của thị trường lao động và có sự gắn kết chặt chẽ giữa trường đào tạo nghề với các doanh nghiệp. Thực hiện tốt việc phân luồng học sinh trung học cơ sở vào trung học phổ thông. Không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn. Công tác đào tạo nghề năm 2019 đạt 540/540 lao động, đạt 100% chỉ tiêu cả năm.

### **8. Y tế - Kế hoạch hóa gia đình**

Đến nay toàn huyện có 09/18 Trạm Y tế xã, thị trấn có bác sỹ thường trực và 18/18 Trạm Y tế xã, thị trấn có nữ hộ sinh. Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế lên 18/18 xã, đạt tỷ lệ 100%. Các bệnh truyền nhiễm được giám sát chặt chẽ, không để bùng phát thành dịch bệnh. Chương trình mục tiêu y tế được triển khai đồng bộ từ huyện đến xã theo kế hoạch đề ra. Công tác khám chữa bệnh đáp ứng được nhu cầu phục vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; các cơ sở khám chữa bệnh triển khai thực hiện tốt Luật Bảo hiểm y tế; đến nay tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 78,12% kế hoạch. Công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm và hành nghề y dược tư nhân được tăng cường. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giảm xuống còn 7,22%. Công tác điều trị và bệnh nhân tham gia chương trình điều trị Methadone đã từng bước đi vào ổn định. Hoạt động dân số và KHHGD tiếp tục được đẩy mạnh. Kết quả thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình đạt 100% so với kế hoạch.

### **9. Khoa học - Công nghệ và Thông tin - Truyền thông**

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước được triển khai có hiệu quả; trang thông tin điện tử được cập nhật thông tin kịp thời, đầy đủ theo quy định, cung cấp văn bản chỉ đạo điều hành (đã ký số) phục vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin. Công tác gửi nhận bằng văn bản điện tử, sử dụng phần mềm quản lý và điều hành, phần mềm "Một cửa điện tử liên thông" đã được các cơ quan, đơn vị duy trì sử dụng, góp phần thực hiện cải cách hành chính. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện được tính xếp loại tốt.

### **10. Văn hóa - Thể dục thể thao - Du lịch**

Công tác tuyên truyền, cổ động trực quan tập trung phục vụ các ngày lễ kỷ niệm và các nhiệm vụ trọng tâm của huyện, nhất là phục vụ tốt các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân năm 2019, tết của đồng bào các dân tộc thiểu số gắn với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao sôi nổi, thiết thực bằng nhiều loại hình phong phú, đa dạng được tăng cường hướng về cơ sở như biểu diễn nghệ thuật, tuyên truyền lưu động, chiếu bóng lưu động phục vụ nhu cầu hưởng thụ

văn hóa của nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

Hoạt động thể thao có nhiều chuyên môn tốt, tổ chức thành công các giải thể thao truyền thống vào dịp lễ, tết gắn với phục vụ phát triển du lịch; tổ chức và duy trì Ngày hội văn hóa thể thao 04 xã miền núi, các thôn vùng sâu vùng xa và giải thể thao “Boi, chạy, trượt đồi cát tại Điểm du lịch sinh thái Bàu Trắng thu hút đông đảo du khách và nhân dân xem.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được quan tâm chỉ đạo theo hướng đi vào thực chất gắn với xây dựng nông thôn mới. Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc được quan tâm.

Trong năm thành lập Ban Quản lý Điểm Du lịch Bàu Trắng hoạt động chuyên trách. Điểm Du lịch Bàu Trắng được Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch công nhận Danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia. Tiếp tục quảng bá hình ảnh, danh lam thắng cảnh để thu hút du khách và các nhà đầu tư; các hoạt động về an ninh, vệ sinh môi trường được đảm bảo trật tự phục vụ khách du lịch.

### **11. Lao động, việc làm và các chính sách xã hội:**

- Thực hiện việc chi trả trợ cấp thường xuyên với kinh phí: 17.697.502.634 đồng cho hơn 1.250 đối tượng; Trợ cấp một lần với kinh phí 401.395.500 đồng cho 53 đối tượng; và ưu đãi giáo dục với kinh phí 42.425.000 đồng cho 09 đối tượng; truy lĩnh trợ cấp, phụ cấp cho 1.223 đối tượng với tổng kinh phí 275.059.000 đồng. Đồng thời Chi trả trợ cấp thường xuyên với kinh phí là 12.637.440.000 đồng cho hơn 3.700 đối tượng; Mai táng phí với kinh phí là 777.600.000 đồng cho 144 đối tượng.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, hộ nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội khác. Thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn được: 540/540 lao động, đạt 100%. Giải quyết việc làm cho 2.700 lao động/2.400 lao động, đạt 112,5% kế hoạch. Đã vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa tổng kinh phí là 768.479.793 đồng/580.000.000 đồng, đạt 132,5% kế hoạch giao.

## **II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC:**

### **1. Công tác xây dựng chính quyền:**

- Tiến hành củng cố, chấn chỉnh hoạt động của tổ chức bộ máy các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND ở một số xã. Triển khai các Quyết định điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cho cán bộ ở một số đơn vị, địa phương.

- Thực hiện việc hợp đồng lao động và tái hợp đồng lao động đối với giáo viên; Hoàn thành việc luân chuyển, phân công viên chức ngành giáo dục đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ cho các trường. Điều động, bổ nhiệm chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cho các trường; tham gia tổng kết Cụm thi đua các huyện, thị và ký kết thi đua năm 2019.

- Công tác xây dựng bộ máy chính quyền có nhiều tiến bộ; công tác cải cách thủ tục hành chính được tập trung chỉ đạo; ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019; kiểm tra công tác Nội vụ và cải cách hành chính đối với các xã, thị trấn và các phòng ban chuyên môn thuộc huyện năm 2019; chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá, xếp loại chỉ số CCHC năm

2018. Thực hiện việc khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính; đăng ký xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 triển khai trong năm 2019. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2018 và phát động, ký kết giao ước thi đua năm 2019.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6, 7 và 8 tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức, bộ máy, tinh giảm biên chế; điều động, luân chuyển cán bộ công chức đảm bảo ổn định bộ máy; tổ chức rà soát hiện trạng thôn khu phố và dự kiến phương án sắp xếp lại thôn, khu phố chưa đủ điều kiện; đến nay có 20 cơ quan, đơn vị sáp nhập lại còn 09 đơn vị; tổ chức thành công bầu cử Trưởng thôn, khu phố và Phó Trưởng thôn, khu phố nhiệm kỳ 2019-2024; tiếp tục đẩy mạnh chấn chỉnh ý thức chấp hành nội quy, quy chế làm việc, kỷ luật công vụ theo Chỉ thị 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ. Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo.

## **2. Công tác thanh tra kinh tế - xã hội, tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng:**

Công tác tiếp công dân được duy trì theo lịch định kỳ của Chủ tịch UBND huyện vào ngày 01 và 15 hàng tháng. Trong năm đã tiếp được 607 lượt/668 người dân đến phản ánh, trình bày tâm tư nguyện vọng. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo cơ bản đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định pháp luật. Trong giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo tính khách quan, chính xác đã góp phần quan trọng trong việc ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương; đã tập trung kiểm tra, rà soát giải quyết các vụ việc khiếu nại tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Tổ chức 08 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, trong đó kỳ trước chuyển sang 03 cuộc, thanh tra đột xuất 04 cuộc, triển khai trong kỳ báo cáo 01 cuộc; qua thanh tra đề nghị xử lý về hành chính 04 công chức (01 hạ bậc lương, 02 khiển trách, 01 cảnh cáo), chuyển hồ sơ có dấu hiệu vi phạm sang cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện 03 vụ/8 cán bộ, công chức và đã kiến nghị thu hồi số tiền 499.974.721 đồng. Triển khai kế hoạch kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính tại các xã, thị trấn năm 2019 tại 08 xã, thị trấn và kiểm tra tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tại 02 cơ quan, đơn vị và 02 doanh nghiệp.

## **3. Công tác Tư pháp:**

- Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng kế hoạch năm 2018 đã được phê duyệt. Đã mở được 49 lớp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với 1.515 lượt người tham dự. Cấp phát hơn 200 quyển Cẩm nang Bồi dưỡng pháp luật trong nhà trường trên địa bàn huyện. Triển khai pháp luật tại các xã, thị trấn theo Đề án “*Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021*” và Đề án “*Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên*”. Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền pháp luật để phát trên hệ thống truyền thanh của Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao huyện.

- Công tác hòa giải cơ sở: Ban hành kế hoạch “Nâng cao năng lực hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022” và quyết định thành lập Đội ngũ tập huấn viên huyện gồm 08 người. Các Tổ hòa giải viên thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hòa giải viên hoạt động tích cực, nhiệt tình; Sở Tư pháp có tổ chức tập huấn nghiệp vụ hòa giải viên cho các hòa giải viên cơ sở gắn nội dung tập huấn với công tác kiểm tra kiến thức, nghiệp vụ hòa giải viên, trong năm có 173 vụ việc được tổ hòa giải tiếp nhận, đã giải quyết 133/221 vụ, đạt 60,18%.

- Công tác hộ tịch, chứng thực: Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai các chủ trương của Nhà nước về đăng ký hộ tịch, người dân ngày càng có ý thức đến quyền và lợi ích chính đáng của mình nên đã đăng ký hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật. Hộ tịch trong nước: Thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc 170 trường hợp thuộc thẩm quyền cấp huyện. Hộ tịch có yếu tố nước ngoài: đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 71 trường hợp; ghi chú ly hôn 05 trường hợp; ghi chú kết hôn 06; cấp giấy khai sinh 06 trường hợp; trích lục bản sao kết hôn 01. Công tác chứng thực: Chứng thực chữ ký của người ủy quyền 20 trường hợp; chứng thực bản sao đúng với bản chính 107 hồ sơ; chứng thực chữ ký người dịch 28 trường hợp.

### **III. QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI:**

#### **1. Về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:**

- Tội phạm về TTXH: Xảy ra 63 vụ gồm: trọng án 05 vụ (giết người), thường án 58 vụ (Trộm cắp tài sản 46 vụ, cướp tài sản 01 vụ, cướp giật tài sản 02 vụ, cố ý gây thương 06 vụ, hủy hoại tài sản 01, bắt giữ người trái pháp luật 01 vụ và hiếp dâm trẻ em 01 vụ. So cùng kỳ năm 2018 tăng 12 vụ (63/51), trọng án tăng 03 vụ (5/2). Hậu quả làm chết 05 người, bị thương 09 người, tài sản thiệt hại trên 700 triệu đồng. Đáng chú ý là tình hình trộm cắp tài sản, chiếm gần 73% trong cơ cấu tội phạm (46/63 vụ) và giết người do nguyên nhân xã hội (5 vụ).

- Tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy: Còn diễn biến phức tạp; đã phát hiện, bắt quả tang 15 vụ/17 đối tượng tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 25.6328g heroin, 37.8536g ma túy đá và 43g cần sa khô (địa bàn: Chợ Lầu 7 vụ, Lương Sơn 01 vụ, Phan Rí Thành 05 vụ, Hải Ninh 01 vụ và Phan Lâm 01 vụ). So với cùng kỳ 2018, giảm 03 vụ (15/18). Hiện đang quản lý 263 người nghiện ma túy, 85 đối tượng nghi nghiện. Đã bắt, đưa đi cai nghiện bắt buộc 10, tạm giam 07 đối tượng.

- Tội phạm và các vi phạm về kinh tế, môi trường: Tình trạng phá rừng và khai thác, vận chuyển lâm sản, khoáng sản trái phép ... tiếp tục diễn biến phức tạp. Gần đây, nổi lên tình trạng khai thác khoáng sản trái phép ở các xã, thị trấn: Sông Luỹ, Bình Tân, Lương Sơn, Phan Lâm, Phan Sơn ... Trong đó nổi lên tình hình Công ty TNHH Danh My, Út Hiền khai thác, tàng trữ, mua bán cát sỏi được báo chí phản ánh.

- Tai nạn giao thông: Xảy ra 14 vụ, chết 15, bị thương 0 người (trong đó TNGT đường sắt: 01 vụ - 01 người chết); địa bàn: xã Hồng Thái 6 vụ, Chợ Lầu 03 vụ, Lương Sơn, xã Sông Luỹ, Hải Ninh, Phan Sơn, Bình Tân 01 vụ). So với cùng kỳ năm 2018 tăng 02 vụ (14/12) và 02 người chết (15/13). Nguyên nhân

chủ yếu do người điều khiển phương tiện chuyển hướng không đảm bảo an toàn, vi phạm tốc độ, đi không đúng phần đường, làn đường.

- Tệ nạn xã hội: Đã bắt quả tang 05 vụ đánh bạc (Bình Tân, Hoà Thắng và Chợ Lầu, Hồng Thái và Phan Lâm), trong đó phối hợp Phòng PC02/CAT bắt 02 vụ; 01 vụ chứa mại dâm (Lương Sơn). So với cùng kỳ năm 2018, triệt phá tăng 03 vụ đánh bạc (5/2), mại dâm không tăng giảm (1/1).

- Cháy: Xảy ra 3 vụ, gồm: 01 vụ cháy xe ô tô tải chở rom (Bình Tân), 01 vụ cháy nhà dân (Chợ Lầu) và 01 vụ cháy chòi rẫy (Phan Sơn). Tài sản thiệt hại trị giá trên 300 triệu đồng.

**2. Công tác quốc phòng:** Công tác quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2019 là 154 quân. Chỉ đạo tổ chức và duy trì nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn các đợt cao điểm. Công tác tập huấn, huấn luyện đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Theo dõi, nắm bắt, giải quyết kịp thời, ổn định vụ việc xảy ra tại cơ sở.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, nhưng nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2019 tiếp tục chuyển biến tiến bộ và khá toàn diện trên các mặt. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện từng bước phát huy hiệu quả, nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt khá, đời sống nhân dân được cải thiện so với năm trước. Nổi rõ là:

- Kinh tế của huyện tiếp tục duy trì đà tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, chất lượng nền kinh tế ngày càng ổn định, các tiềm năng được khai thác, phát huy hiệu quả, tạo động lực mới góp phần phát triển bền vững.

- Sản xuất công nghiệp tăng khá; các công trình, dự án điện được đẩy nhanh tiến độ thực hiện, lĩnh vực công nghiệp sản xuất mà nhất là phân phối điện tăng trưởng khá cao, liên tục, trở thành động lực quan trọng dẫn dắt của cả ngành công nghiệp huyện nhà và đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng chung nội tại nền kinh tế huyện. Hoạt động du lịch, thương mại, dịch vụ từng bước phát triển ổn định; Điểm Du lịch Bàu Trắng được Trung ương công nhận Danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia đã tác động lượng du khách, doanh thu du lịch tăng so với cùng kỳ năm trước. Cơ sở hạ tầng giao thông từng bước được đầu tư đưa vào hoạt động, đẩy mạnh kết nối vận chuyển hàng hóa trong và ngoài huyện.

- Sản xuất nông nghiệp có nhiều cố gắng. Sản lượng khai thác, nuôi trồng thủy sản ổn định. Công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và kiểm soát giết mổ được tăng cường, triển khai tích cực các biện pháp phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi. Chú trọng công tác trồng rừng, quản lý, bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản; xây dựng nông thôn mới đạt khá, xã điểm Hòa Thắng trong năm được tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Các chính sách hỗ trợ phát triển dân sinh, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm thực hiện khá tốt.

- Tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt các nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn huyện, tham gia Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh năm 2019, tích cực

mở rộng hợp tác xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách đạt khá. Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách và thu hút vốn đầu tư khu vực kinh tế tư nhân tăng so với năm trước. Thu ngân sách nhà nước đạt kết quả khá và tăng cao so với năm trước. Hoạt động tín dụng trên địa bàn ổn định. Chi ngân sách bảo đảm cho yêu cầu chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển, các chính sách xã hội và các nhiệm vụ trọng tâm, bức xúc.

- Công tác điều chỉnh quy hoạch đô thị, lập quy hoạch sử dụng đất ... được tập trung rà soát, điều chỉnh, thực hiện. Quan tâm chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra đột xuất, theo kế hoạch về đất đai, môi trường, khoáng sản. Việc rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kiến nghị tỉnh đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, các công trình trọng điểm, bức xúc; công tác giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách được tập trung chỉ đạo.

- Chất lượng giáo dục năm học 2018 – 2019 tiếp tục chuyển biến tiến bộ, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp Trung học phổ thông quốc gia đạt cao; tiếp tục giữ vững chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học - xóa mù chữ, phổ cập trung học cơ sở và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, vệ sinh an toàn thực phẩm, việc ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất được chú trọng; tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế toàn dân đạt 78,12%. Các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, thông tin - truyền thông được duy trì ổn định. Các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện cơ bản đầy đủ, kịp thời. Đời sống nhân dân căn bản ổn định, một bộ phận có bước cải thiện.

- Công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền hai cấp có chuyển biến. Công tác gặp gỡ, đối thoại với nhân dân, doanh nghiệp; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiếp tục được quan tâm nhiều hơn. Chủ động thỉnh thị xin ý kiến UBND tỉnh, các Sở, ngành của tỉnh, Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện căn bản được giữ vững. Tổ chức và duy trì nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn các đợt cao điểm. Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ, huấn luyện trong năm. Công tác giao quân nghĩa vụ quân sự năm 2019 bảo đảm số lượng, chất lượng.

*Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế đó là:*

- Tiến độ thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm; việc liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị trong nông nghiệp còn yếu, rời rạc. Dịch tả lợn Châu Phi đã gây thiệt hại phần nào cho sản xuất, chăn nuôi; giá cả nông sản không ổn định ảnh hưởng đến đời sống nông dân. Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp còn diễn biến phức tạp. Công tác quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản còn nhiều khó khăn. Công tác thu gom, xử lý rác thải có lúc chưa đảm bảo. Việc di dời các

cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư tập trung còn chậm, chưa đạt yêu cầu đề ra. Triển khai thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới còn gặp nhiều khó khăn.

- Tiến độ thu hút các dự án đầu tư xây dựng thứ cấp vào các cụm công nghiệp còn nhiều khó khăn, chưa đạt yêu cầu. Hoạt động du lịch chưa khai thác hết tiềm năng, lợi thế hiện có; loại hình, sản phẩm du lịch chưa phong phú; hoạt động vui chơi, giải trí sau nghỉ dưỡng còn đơn điệu, thiếu hấp dẫn.

- Công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, khai thác khoáng sản trái phép còn tồn tại hạn chế, bất cập, yếu kém. Tình trạng lấn chiếm đất chưa sử dụng, khai thác trái phép cát xây dựng, các bồi nền còn diễn ra. Cải cách thủ tục hành chính có tiến bộ nhưng có mặt hiệu quả chưa cao, mức độ và hiệu quả triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ Bru chính công ích chưa cao, còn hạn chế; hồ sơ giải quyết liên quan thủ tục đất đai trễ hạn còn nhiều.

- Khó khăn trong tháo gỡ vướng mắc trong chồng lấn các quy hoạch, nhất là quy hoạch khoáng sản titan với quy hoạch các ngành, lĩnh vực khác đã phần nào ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Số dự án đầu tư ngoài ngân sách chậm triển khai còn nhiều, nhất là các dự án du lịch. Nguồn lực đầu tư phát triển còn hạn chế, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu và chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông,... Tiến độ thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng của các dự án tuy được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, nhưng một số dự án vẫn còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân vốn.

- Giáo dục toàn diện có mặt còn hạn chế; tỷ lệ học sinh bỏ học còn cao. Tỷ lệ giảm hộ nghèo chưa đạt (0,94/1%); công tác đào tạo nghề chưa gắn chặt với nhu cầu của thị trường lao động. Hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, thông tin thị trường lao động chưa tốt. Việc nhân rộng những mô hình hỗ trợ ứng dụng khoa học – kỹ thuật còn hạn chế, hiệu quả còn thấp.

- Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện từng lúc, từng nơi vẫn còn tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp. Tình hình các loại tội phạm tuy được tập trung tấn công quyết liệt nhưng hoạt động một số loại tội phạm như: trộm cắp, ma túy, băng nhóm bảo kê, lấn chiếm đất đai, khai thác khoáng sản ... còn diễn biến phức tạp. Số người nghiện tăng. Phong trào toàn dân bảo vệ ANTK có nơi còn mang tính hình thức, chưa tạo được khí thế mạnh mẽ toàn dân trong trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Tai nạn giao thông đường bộ tăng cả trên 03 tiêu chí (số vụ, số người chết và số người bị thương). Tình hình tranh chấp, khiếu nại trong dân còn nhiều, có vụ kéo dài, nhất là lĩnh vực đất đai, chưa giải quyết dứt điểm.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**

#### **I. NHIỆM VỤ CHUNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:**

Năm 2020 là năm có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện thắng lợi. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Dự báo triển khai nhiệm vụ năm 2020 có những mặt thuận lợi và khó khăn sau:

- Thuận lợi: Kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng ổn định, trung ương, tỉnh tiếp tục có nhiều cơ chế chính sách kêu gọi đầu tư và tạo điều kiện về môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp được tích cực triển khai; tiến trình hội nhập của nước ta trong thời gian tới sẽ triển khai mạnh mẽ, sâu rộng và toàn diện sẽ là những điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế của huyện. Trên địa bàn huyện, nhiều dự án, công trình trọng điểm đang trong giai đoạn triển khai xây dựng sẽ đi vào hoạt động; an ninh trật tự xã hội được giữ vững, ... sẽ tạo ra những điều kiện thuận lợi cho phát triển của huyện trong năm 2020 và những năm tới.

- Khó khăn: Kinh tế của huyện chủ yếu là nông nghiệp nên phụ thuộc rất lớn vào tình hình diễn biến phức tạp của thời tiết; sự gia tăng mức độ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh tiếp tục xảy ra ... Ngoài ra, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện hầu hết có quy mô nhỏ, khả năng cạnh tranh thấp, sản phẩm tiêu thụ chậm, năng suất, chất lượng chưa cao. Các khó khăn này sẽ tác động đến phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của huyện.

Từ thực tế nói trên, UBND huyện xác định nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 như sau:

### **1. Nhiệm vụ chung:**

Năm 2020 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch 5 năm 2016 – 2020. Bước vào kế hoạch năm 2020, huyện Bắc Bình có những thuận lợi căn bản, đó là: kinh tế cả nước và tỉnh triển vọng sẽ tiếp tục khả quan, niềm tin vào môi trường đầu tư và kinh doanh tiếp tục được củng cố. Cả nước và tỉnh tiếp tục nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất kinh doanh; thêm vào đó, nhiều dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn huyện đang được triển khai, dần hình thành sẽ tạo động lực để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế. Bên cạnh thuận lợi nêu trên, huyện ta cũng gặp phải một số khó khăn, đó là: Chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh, quy mô của nền kinh tế, năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa chưa cao; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu và chưa đồng bộ; nguồn lực đầu tư phát triển còn nhiều hạn chế,... tiếp tục tác động đến phát triển của huyện trong năm 2020. Từ thực tế nói trên, UBND huyện xác định nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 như sau:

**1. Nhiệm vụ chung:** các ngành, địa phương đoàn kết, thống nhất, phát huy những kết quả đạt được, khắc phục các tồn tại hạn chế; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp, tạo chuyển biến rõ nét trong cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng thực chất hơn, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, quản lý điều hành và thực thi pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất, kinh doanh nhằm thúc đẩy kinh tế huyện nhà phát triển bền vững. Chủ động phòng tránh thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh

thần của nhân dân. Giữ vững quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội. Phần đầu thực hiện đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 đã đề ra.

## **2. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Tổng sản lượng lương thực: 218.200 tấn.
- Tổng thu ngân sách: theo Nghị quyết HĐND huyện giao.
- Trồng rừng: 1.050 ha.
- Cấp Giấy CNQSDĐ: 300 ha.
- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 330 người.
- Giải quyết việc làm: 2.800 lao động.
- Tỷ lệ giảm hộ nghèo: 0,6%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 85,07%.
- Tỷ lệ giảm sinh: 0,03%.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi: 07%.
- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 99,9%.
- Tỷ lệ hộ có điện thấp sáng: 100%.
- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh trong khu dân cư: 100%.
- Tuyển quân: theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC:**

### **1. Phát triển Nông nghiệp, Nông thôn:**

#### **a. Nông nghiệp:**

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp toàn diện và bền vững; gắn phát triển nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch tái cơ cấu ngành trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản của huyện đến năm 2020.

- Thực hiện tái cơ cấu ngành trồng trọt theo hướng phát triển sản xuất quy mô lớn, tập trung, gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ để phát huy các sản phẩm lợi thế. Áp dụng các biện pháp thâm canh bền vững, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, sử dụng giống tốt nhằm tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu. Quan tâm phát triển công nghệ sau thu hoạch theo hướng hiện đại, nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm. Tập trung chỉ đạo phát triển các loại cây trồng lợi thế của huyện.

- Tập trung khai thác sử dụng tốt các công trình thủy lợi, tăng diện tích chủ động nguồn nước tưới. Phát triển và nâng cao hiệu quả đầu tư mô hình sản xuất nông - lâm kết hợp, kinh tế trang trại. Thực hiện tốt công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư để tăng nhanh năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Tập trung chuyển mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm nhỏ lẻ sang mô hình tập trung, bán công nghiệp và công nghiệp có kiểm soát an toàn dịch bệnh và

môi trường; gắn phát triển chăn nuôi với hệ thống giết mổ, chế biến, bảo quản và thị trường tiêu thụ.

- Phát triển ổn định nghề sản xuất tôm giống, tôm thịt, thủy sản nước ngọt theo hướng ứng dụng công nghệ cao; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh và phát triển bền vững môi trường nuôi. Khuyến khích đầu tư phát triển các dự án nuôi trồng thủy sản theo quy hoạch gắn với chế biến. Tiếp tục phát triển diện tích nuôi trồng các loại thủy hải sản ở các hồ, đập thủy lợi và ao hồ gia đình. Duy trì ổn định sản lượng khai thác hải sản khoảng 900 tấn/năm. Khuyến khích phát triển các nghề khai thác có hiệu quả, giảm dần các nghề khai thác ven bờ, đặc biệt là những nghề gây ảnh hưởng đến bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Phát triển lâm nghiệp toàn diện. Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ rừng hiện có. Đẩy mạnh phong trào trồng rừng và trồng cây phân tán. Coi trọng việc chăm sóc, tu bổ, cải tạo rừng nghèo kiệt trở thành rừng giàu. Tiếp tục giao khoán quản lý và bảo vệ rừng cho hộ gia đình; phát huy đúng mức vai trò, trách nhiệm của các đơn vị quản lý rừng; tăng cường các biện pháp phòng chống cháy rừng. Phấn đấu đạt chỉ tiêu trồng rừng 1.050 ha vào năm 2020. Tiến hành sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cung ứng, chế biến gỗ.

### **b. Nông thôn:**

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới đạt kết quả bền vững ở tất cả các xã và đảm bảo theo lộ trình. Đẩy mạnh phong trào làm giao thông nông thôn, làm thủy lợi nhỏ, gắn với phục vụ sản xuất, đời sống hàng ngày của người dân. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp lồng ghép để giảm nghèo bền vững; nâng cao chất lượng giáo dục, hạn chế và tiến tới chấm dứt tình trạng học sinh bỏ học dờ chừng; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh và đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào thực chất; coi trọng phát huy phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, tình làng nghĩa xóm. Bảo vệ và cải thiện vệ sinh môi trường nông thôn; bảo đảm an ninh nông thôn, chặn đứng và kiên quyết đẩy lùi các tệ nạn ở nông thôn.

- Tiếp tục phát triển toàn diện dân sinh kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung khai thác, phát huy hiệu quả quỹ đất được giao; đẩy mạnh công tác giao khoán bảo vệ rừng và trồng rừng; chú ý phát triển ngành nghề, chăn nuôi gia súc, gia cầm. Tổ chức thực hiện tốt công tác tập huấn, chuyển giao; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, gắn với xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả để đồng bào học tập và làm theo. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ ở xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và không ngừng phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

### **2. Phát triển Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp:**

- Ưu tiên phát triển công nghiệp năng lượng, tiếp tục kêu gọi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời...). Tập trung triển khai thực hiện quy hoạch và huy động các nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng các Cụm công nghiệp Hải Ninh, Lương Sơn, Sông Bình, Bắc Bình; thu hút các thành phần kinh tế đầu tư lấp đầy tối thiểu 70% diện tích cho thuê các Cụm công nghiệp. Phối hợp chặt chẽ với các ngành cấp trên phát triển công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản titan-zircon và từng bước hình thành

Trung tâm chế biến sa khoáng titan. Đồng thời, bố trí quỹ đất dự trữ để mở rộng các cụm công nghiệp hiện có, đáp ứng yêu cầu phát triển ngành công nghiệp.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến các loại nông, lâm, thủy sản phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu; coi trọng phát triển công nghiệp khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng. Tích cực triển khai thực hiện các chương trình khuyến công; bảo tồn và có giải pháp phù hợp để duy trì, phát huy hiệu quả các làng nghề truyền thống. Tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp lại các cơ sở sản xuất công nghiệp ở những vị trí không phù hợp trong các khu dân cư đưa vào các cụm công nghiệp. Tập trung đầu tư, mở rộng hệ thống điện theo quy hoạch; thực hiện tốt chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Vận dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút các dự án đầu tư sản xuất các sản phẩm công nghiệp mới, các sản phẩm tinh chế để nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Quan tâm công tác bảo vệ môi trường trong phát triển công nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý quản lý nhà nước về trật tự xây dựng, quản lý quy hoạch; quản lý khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Xử lý nghiêm những trường hợp khai thác, chế biến không theo quy hoạch.

### **3. Thương mại, Dịch vụ:**

- Tiếp tục phát triển thị trường nội huyện, để tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia kinh doanh thương mại ở các vùng sâu, vùng xa, nông thôn. Đảm bảo cung ứng đầy đủ vật tư, hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm nông sản, hỗ trợ cho các ngành sản xuất và dịch vụ,... đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và cải thiện đời sống nhân dân. Tăng cường quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đăng ký thương hiệu sản phẩm, cũng như việc xây dựng và áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn quản lý chất lượng tiên tiến đáp ứng các điều kiện và yêu cầu của thị trường về chất lượng sản phẩm. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng mạng lưới chợ. Đến năm 2020, xây dựng mới chợ: Bình Tân, Phan Rí Thành và trung tâm thương mại theo quy hoạch tại Chợ Lầu, Lương Sơn. Phối hợp và tiếp tục thực hiện lộ trình chỉnh trang, đầu tư nâng cấp, di dời, giải tỏa cửa hàng xăng dầu theo quy hoạch phát triển hệ thống kinh doanh xăng dầu của tỉnh trên địa bàn huyện đến năm 2020.

- Thực hiện và quản lý tốt các quy hoạch du lịch. Đôn đốc tỉnh đầu tư các khu quy hoạch được duyệt để khai thác và phát huy hiệu quả tiềm năng và lợi thế về phát triển du lịch địa phương. Kiến nghị tỉnh tác động các dự án được chấp thuận sớm đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác. Đồng thời, đầu tư và phát huy hiệu quả Điểm Du lịch Bàu Trắng, Hòa Thắng xứng tầm danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia. Kết hợp xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, điểm du lịch với phát triển khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí. Phát triển đa dạng hóa các sản phẩm phục vụ du lịch. Quan tâm công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực; bảo vệ tài nguyên môi trường, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn xã hội. Đẩy mạnh

công tác quản lý nhà nước về du lịch. Tổ chức tốt các hoạt động thông tin, quảng bá du lịch và tuyên truyền.

- Các ngành dịch vụ khác: Phát triển mạnh các ngành dịch vụ phục vụ sản xuất kinh doanh, cung cấp điện, nước, vận tải, bưu chính viễn thông-tin học, các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ xã hội như giáo dục-đào tạo, chăm sóc sức khỏe. Chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ cơ khí, sửa chữa máy móc phụ tùng phục vụ sản xuất ngành nông nghiệp; từng bước phát triển dịch vụ vận tải công cộng.

**4. Xây dựng - Tài nguyên và Môi trường:** Tập trung đẩy mạnh công tác quản lý về quy hoạch đô thị, chất lượng công trình xây dựng và trật tự xây dựng. Thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công; bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư. Thực hiện tốt việc phân bổ và quản lý sử dụng vốn trong xây dựng cơ bản, ưu tiên trước hết cho các công trình ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2020, các công trình quan trọng, bức xúc, công trình đang thi công dở dang để hoàn thành đưa vào khai thác. Mời gọi các doanh nghiệp, nhà đầu tư, đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách. Tiếp tục khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho tư nhân đầu tư phát triển hạ tầng, phát triển các ngành, các sản phẩm lợi thế, có tiềm năng phát triển. Chú ý đúng mức phong trào nhà nước và nhân dân cùng làm, nhất là xây dựng, chỉnh trang bộ mặt khu phố, thôn, làm thủy lợi nhỏ, giao thông nông thôn, điện chiếu sáng ...

- Triển khai thực hiện hiệu quả điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của cấp huyện; tăng cường quản lý tốt quỹ đất quy hoạch trồng lúa, quỹ đất chưa sử dụng, quỹ đất đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng; thường xuyên kiểm kê, rà soát cập nhật và bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với yêu cầu sử dụng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Thống kê rà soát các dự án có sử dụng đất chưa đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện để có định hướng tác động đầu tư và sử dụng đúng mục đích. Tiếp tục rà soát, giải quyết đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số không có đất hoặc đang thiếu đất sản xuất. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, xử phạt vi phạm hành chính và xử lý tốt các vấn đề tồn tại trên lĩnh vực đất đai.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Quan tâm yếu tố môi trường khi xem xét các dự án đầu tư. Tăng cường các biện pháp nhằm chủ động ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, khắc phục tình trạng suy thoái và cải thiện chất lượng môi trường; nhất là các cụm công nghiệp, khu du lịch, các thị trấn và một số vùng nông thôn. Có kế hoạch xử lý căn bản tình trạng ngập úng nước vào mùa mưa ở các xã, thị trấn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp xử lý nước thải, chất thải có chứa các yếu tố gây ô nhiễm môi trường trong sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh phát triển rừng, trồng cây xanh để góp phần cải thiện môi trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao khả năng phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Thường xuyên kiểm tra bảo đảm an toàn các hồ

chứa nước, khả năng điều tiết các nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm, tăng cường khả năng tích nước cho mùa khô; có kế hoạch chủ động di dời dân ra khỏi những vùng có nguy cơ sạt lở, chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của tình hình bão, lũ.

**5. Tài chính, tín dụng:** Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh; tạo ra nguồn thu mới, nguồn thu lớn và ổn định từ nội lực của nền kinh tế. Phấn đấu tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước bình quân hàng năm từ 10% trở lên. Quản lý và khai thác tốt các nguồn thu theo quy định của Luật Quản lý thuế; xử lý tích cực và có hiệu quả các khoản nợ đọng thuế, chống thất thu và gian lận thương mại; có kế hoạch tích cực và hiệu quả khai thác tốt các nguồn thu từ quỹ đất. Từng bước nâng cao mức chủ động trong thu-chi ngân sách; điều hành chi đúng nội dung, mục tiêu; ưu tiên cân đối chi cho đầu tư phát triển. Nâng cao hiệu quả và tính công khai minh bạch trong sử dụng và quản lý ngân sách. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, đảm bảo chi cho các nhiệm vụ trọng tâm và các vấn đề xã hội bức xúc. Không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng của hệ thống Ngân hàng trên địa bàn, nhân rộng mô hình Quỹ tín dụng nhân dân; tăng tỷ lệ cho vay trung và dài hạn, ưu tiên cho vay phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, hộ nghèo và các đối tượng chính sách xã hội,...

## **6. Văn hoá - Xã hội:**

**a) Giáo dục và Đào tạo:** Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW Trung ương về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Tăng cường giáo dục đạo đức, nhân cách, truyền thống cách mạng, kỹ năng sống và văn hóa ứng xử; không để xảy ra tình trạng bạo lực học đường. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, thi, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục; giữ vững và nâng dân chất lượng phổ cập giáo dục mầm non 05 tuổi. Chú trọng giáo dục toàn diện; nâng cao chất lượng giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú, hạn chế tối đa tình trạng bỏ học dờ chừng. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ, công chức, viên chức quản lý giáo dục đảm bảo về số lượng, chuẩn về nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao và có cơ cấu hợp lý, đáp ứng được yêu cầu dạy và học của các cấp học; tăng nhanh số giáo viên trên chuẩn quy định ở tất cả các cấp học.

Tập trung đầu tư cơ sở vật chất phục vụ dạy và học theo hướng tập trung, chuẩn hóa, kiên cố hóa gắn với tiếp tục thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học; phấn đấu đến năm 2020, có 100% nhà công vụ cho giáo viên theo quy định và 40% trường đạt chuẩn quốc gia. Tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục, đào tạo và dạy nghề. Đẩy mạnh xã hội hóa sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Phát triển đa dạng các hình thức giáo dục và đào tạo; đảm bảo cho số học sinh không đủ điều kiện học phổ thông và người lớn tuổi được tiếp tục đi học và đào tạo nghề tại trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện và các Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn, nhất là đào tạo nghề phổ thông. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nghề phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của đối tượng lao động, theo nhu cầu của thị trường lao động và có sự gắn kết chặt chẽ giữa trường đào tạo

nghe với các doanh nghiệp. Thực hiện tốt việc phân luồng học sinh trung học cơ sở vào trung học phổ thông. Đồng thời, không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn.

**b) Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe theo hướng toàn diện, chú trọng dự phòng tích cực và chủ động; không chế kịp thời và kiểm soát tốt các dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm; cải thiện điều kiện và vệ sinh môi trường lao động. Tập trung xây dựng, củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, bảo đảm đủ cơ sở thuốc để phục vụ cho nhân dân, đặc biệt vùng sâu, vùng xa; tiếp tục tăng cường bác sĩ về công tác ở tuyến cơ sở; đến năm 2020, có 100% xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Bảo hiểm y tế, phấn đấu đạt mục tiêu lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân đến năm 2020 là 85,07% dân số. Xây dựng và triển khai thực đề án xã hội hóa y tế đến năm 2020 theo hướng đa dạng hóa các loại hình phục vụ, trong đó các cơ sở y tế công đóng vai trò chủ đạo. Tạo điều kiện để mọi người dân được cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản; nâng cao trách nhiệm trong việc khám chữa bệnh theo bảo hiểm y tế. Tăng cường công tác truyền thông, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình, giảm tình trạng mất cân bằng giới tính. Củng cố và phát triển mạng lưới y, dược học cổ truyền từ huyện đến các xã, thị trấn để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh bằng y, dược học cổ truyền cho nhân dân. Phấn đấu giảm tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng từ 7% trở xuống vào năm 2020; có 100% số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, phấn đấu có trên 75% hộ sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế vào năm 2020.

**c) Khoa học - Công nghệ:** Tăng cường liên kết và ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ vào quản lý, sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân. Khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại, đặc biệt là công nghệ sinh học, giống cây trồng, vật nuôi, công nghệ sau thu hoạch, chế biến và bảo quản sản phẩm. Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan nghiên cứu, các nhà khoa học triển khai ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ mới trên địa bàn huyện. Đầu tư hiện đại mạng lưới thông tin truyền thông, giúp cho mọi thành phần kinh tế được tiếp cận kịp thời với những thành tựu khoa học và công nghệ mới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư phát triển nguồn nhân lực cho hoạt động khoa học công nghệ. Thực hiện đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức và hoạt động khoa học công nghệ.

**d) Văn hóa xã hội, thể dục thể thao, thông tin và truyền thông:** Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ các sự kiện chính trị và các nhiệm vụ trọng tâm của huyện. Từng bước đầu tư để đảm bảo các điều kiện cần thiết nhằm không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa thông tin. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa ở cơ sở, chú ý đúng mức vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng là thanh thiếu niên. Quan tâm việc bảo tồn các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, giữ gìn và phát huy vốn văn hóa truyền thống các dân tộc, duy trì các lễ hội tiêu biểu, phục vụ cho phát triển du lịch. Kết hợp với sự hỗ trợ của nhà nước với nguồn vốn huy động xã hội để tập

trung đầu tư các thiết chế văn hóa huyện và các xã, thị trấn.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước bền vững. Nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao gắn với đẩy mạnh các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và “chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới” đi vào chiều sâu, có kết quả thiết thực. Đặc biệt coi trọng việc xây dựng “gia đình văn hóa”, “khu phố, thôn văn hóa” một cách thực chất. Thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển thể dục thể thao đến năm 2020. Phát triển đa dạng các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng. Bình quân hàng năm có trên 90% số hộ đạt gia đình văn hóa; đến năm 2020, có từ 78% trở lên thôn, khu phố đạt tiêu chuẩn thôn, khu phố văn hóa.

**e) Dân số, lao động, việc làm và thực hiện các chính sách xã hội:** Thực hiện có hiệu quả các giải pháp để kiểm chế tốc độ gia tăng dân số theo hướng hợp lý và vững chắc. Không ngừng nâng cao chất lượng dân số toàn diện. Kiên trì thực hiện mục tiêu gia đình ít con để nuôi dạy con tốt. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục về dân số và phát triển, tăng cường vai trò của gia đình và thực hiện bình đẳng giới trong chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình, nhất là ở vùng nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

- Giải quyết 2.800 lao động có việc làm; tỉ lệ lao động được đào tạo đến năm 2020 trên 60%. Nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng nguồn lao động gắn với xây dựng nông thôn mới. Tăng nhanh tỉ lệ lao động khu vực phi nông nghiệp. Phát triển đa dạng hóa các loại hình đào tạo nghề; tổ chức nhiều hình thức đào tạo nghề ngắn hạn cho nông thôn, phù hợp với từng nhóm tuổi và đối tượng. Thực hiện các chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tăng đầu tư phát triển các ngành nghề sử dụng nhiều lao động. Phát huy hiệu quả trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện. Đẩy mạnh công tác thông tin, dịch vụ giới thiệu việc làm; chương trình xuất khẩu lao động. Sử dụng hiệu quả quỹ quốc gia về giải quyết việc làm.

- Tập trung thực hiện tốt chính sách đối với người có công với cách mạng, chú trọng giải quyết những trường hợp còn tồn đọng. Quan tâm thực hiện các chính sách hỗ trợ phù hợp đối với người có công và thân nhân về phát triển sản xuất, việc làm, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản - nhất là y tế, giáo dục, đào tạo. Chú trọng việc tu bổ các bia, đài ghi công liệt sĩ và các hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, nâng cao chất lượng công tác giảm nghèo; phân đấu giảm tỉ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) bình quân hàng năm từ 1%.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm, học nghề,... ưu tiên người nghèo, người dân tộc thiểu số và lao động nông thôn thiếu đất sản xuất. Đẩy mạnh vận động nhằm không ngừng mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội; khuyến khích nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; thực hiện tốt các quy định về bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Triển khai thực hiện tốt các chính sách trợ cấp, trợ giúp xã hội; quan tâm chăm lo và khuyến khích đầu tư đa dạng hóa các mô hình chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ mồ côi. Phân đấu đảm bảo mức tối

thiếu về một số dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân, đặc biệt là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số.

### **7. Công tác quản lý hành chính nhà nước:**

Tiếp tục xây dựng, nâng cao năng lực và hiệu lực quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước các cấp. Phát huy đúng mức vai trò quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Thực hiện công khai, minh bạch gắn với làm tốt phân công, phân cấp trong hoạt động của bộ máy chính quyền. Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp; cơ chế tự chủ về nhiệm vụ, tổ chức, biên chế, tài chính của các cơ quan hành chính. Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo chỉ tiêu, biên chế được giao và đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án cải cách công vụ. Tập trung đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông. Nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt Luật Thi đua - Khen thưởng.

Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật; giải quyết kịp thời các vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở góp phần hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật và trách nhiệm nghĩa vụ công dân của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các văn bản pháp luật về phòng chống tham nhũng đến quần chúng. Tăng cường đúng mức công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt quan tâm đến các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; coi trọng trách nhiệm của người đứng đầu. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Kiên toàn đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp về chất lượng và số lượng. Thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho lực lượng tuyên truyền viên, hòa giải viên ở cơ sở. Tập trung nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử và bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Quan tâm giải quyết một số vụ án còn tồn đọng, các vụ án mà dư luận quan tâm. Thực hiện tốt quy chế phối hợp trong hoạt động của các cơ quan tư pháp. Tăng cường hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong công tác tư pháp. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường công tác trợ giúp pháp lý, mở rộng công tác tư vấn pháp luật trong nhân dân. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật.

**8. Về Quốc phòng - An ninh:** Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy ở các cấp; xây dựng cơ quan quân sự địa phương các cấp và các đơn vị vững mạnh toàn diện; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân chất lượng ngày càng cao; nắm chắc tình hình địa bàn, tình hình địch, thực hiện tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá

của các thế lực thù địch. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Gắn chặt phát triển kinh tế-xã hội với củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân vững mạnh. Coi trọng giáo dục quốc phòng toàn dân; nâng cao ý thức cảnh giác trước mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 2,5 đến 3% dân số, tổ chức thành công các cuộc diễn tập theo quy định và gọi công dân nhập ngũ theo chỉ tiêu giao hàng năm, đảm bảo số lượng và chất lượng.

Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nắm chắc tình hình, xử lý nhanh, kịp thời và có hiệu quả mọi tình huống xảy ra trên địa bàn, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra “điểm nóng”. Tăng cường bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh thông tin, truyền thông, bảo vệ bí mật nhà nước,... không để phần tử xấu lợi dụng kích động tụ tập đông người biểu tình gây mất an ninh trật tự. Chủ động mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự trên từng địa bàn; kiểm chế tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội. Nâng cao công tác điều tra, xử lý án, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và những nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

### **PHẦN THỨ BA TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Giao các ngành chức năng tham mưu UBND huyện các kế hoạch, chương trình, đề án triển khai thực hiện; tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm để kịp thời điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

- UBND xã - thị trấn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của địa phương mình và tổ chức thực hiện.

- Đề nghị các tổ chức Mặt trận, Đoàn thể phối hợp UBND các cấp để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra.

*(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 520/BC-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 của UBND huyện Bắc Bình)./.*

**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT (HU, HĐND) huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMT TQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các CQ, BN, ĐT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, PCVP, CV;
- Lưu: VT, TH.

**Lê Văn Long**